

EVALUATION OF THE ACTUAL SITUATION AND COUNSELING NEEDS REGARDING DRUG USE AMONG PATIENTS AT LE VAN VIET HOSPITAL

Truong Van Dat^{1,2*}, Thai Minh Hoang³, Nguyen Thi Thu Ha⁴, Ha My Ly⁴
Nguyen Huu Lac Thuy^{1,3}, Dang Thi Kieu Nga^{1,3}, Tran Dinh Trung⁵
Bui Van Nhieu⁶, Pham Dinh Luyen^{1,3}

1. Saigon Pharmaceutical Science and Technology Center - 41 Dinh Tien Hoang, District 1, Ho Chi Minh city, Vietnam

2. Ministry of Health - 138A Giang Vo, Ba Dinh district, Hanoi, Vietnam

3. Ho Chi Minh city University of Medicine and Pharmacy - 217 Hong Bang, District 5, Ho Chi Minh city, Vietnam

4. Le Van Viet Hospital - 387 Le Van Viet road, Thu Duc city, Ho Chi Minh city, Vietnam

5. Danang University of Medical Technology and Pharmacy - 99 Hung Vuong, Hai Chau district, Da Nang city, Vietnam

6. Center for Health Science Training and Research - 38 Nguyen Thai Hoc, Hai Chau district, Da Nang, Vietnam

Received: 14/8/2024

Revised: 20/8/2024; Accepted: 30/8/2024

ABSTRACT

Research objective: Counseling on safe and effective use of drugs for outpatients plays an important role in the treatment process. The study aims to evaluate the current status of drug counseling and the possibility of applying telepharmacy (remote pharmaceutical care) at Le Van Viet Hospital, Ho Chi Minh city.

Subjects and methods: A cross-sectional descriptive study to investigate the current status of drug counseling at Le Van Viet Hospital, Ho Chi Minh city by surveying 400 outpatients aged 18 years and older and representatives of the Board of Directors, leaders and pharmacists of the hospital's Pharmacy Department from November 2023 to March 2024.

Results: 46.5% of the survey respondents wanted medication consultation; 39.6% of the survey respondents wanted to receive online medication consultation if the hospital implemented the service. 100% of pharmacists and hospital management believed that remote medication consultation via the telepharmacy system could be a solution to address patients' consultation needs and the current facilities of the hospital.

Conclusion: At Le Van Viet Hospital, medication consultation is limited due to patients' awareness, infrastructure, and human resources. It is necessary to raise patients' awareness about the importance of medication consultation. Telepharmacy could improve the quality of care and has promising prospects for expansion due to positive reception from both patients and the hospital.

Keywords: Telepharmacy, medication consultation, Le Van Viet Hospital.

* Corresponding author

Email address: dattv.vn@gmail.com

Phone number: (+84) 935465696

<http://doi.org/10.52163/yhc.v65i5.1442>



ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG VÀ NHU CẦU TƯ VẤN SỬ DỤNG THUỐC CỦA NGƯỜI BỆNH TẠI BỆNH VIỆN LÊ VĂN VIỆT

Trương Văn Đạt^{1,2*}, Thái Minh Hoàng³, Nguyễn Thị Thu Hà⁴, Hà Mỹ Lý⁴
Nguyễn Hữu Lạc Thủy^{1,3}, Đặng Thị Kiều Nga^{1,3}, Trần Đình Trung⁵
Bùi Văn Nhiều⁶, Phạm Đình Luyến^{1,3}

1. Trung tâm Khoa học Công nghệ Dược Sài Gòn - 41 Đinh Tiên Hoàng, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam
2. Bộ Y tế - 138A Giảng Võ, quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam
3. Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh - 217 Hồng Bàng, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
4. Bệnh viện Lê Văn Việt - 387 đường Lê Văn Việt, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
5. Trường Đại học Kỹ thuật Y Dược Đà Nẵng - 99 Hùng Vương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
6. Trung tâm Đào tạo và Nghiên cứu khoa học sức khỏe - 38 Nguyễn Thái Học, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Ngày nhận bài: 14/8/2024

Ngày chỉnh sửa: 20/8/2024; Ngày duyệt đăng: 30/8/2024

TÓM TẮT

Mục tiêu nghiên cứu: Tư vấn sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả cho bệnh nhân ngoại trú có vai trò quan trọng trong qua trình điều trị. Nghiên cứu nhằm đánh giá thực trạng tư vấn dùng thuốc và khả năng ứng dụng telepharmacy (chăm sóc dược từ xa) tại Bệnh viện Lê Văn Việt, thành phố Hồ Chí Minh.

Đối tượng và phương pháp: Nghiên cứu mô tả cắt ngang tìm hiểu về thực trạng tư vấn sử dụng thuốc tại Bệnh viện Lê Văn Việt, thành phố Hồ Chí Minh bằng khảo sát 400 đối tượng bệnh nhân ngoại trú từ 18 tuổi trở lên và đại diện Ban Giám đốc, lãnh đạo và dược sỹ Khoa Dược của bệnh viện bắt đầu từ tháng 11/2023 đến tháng 3/2024.

Kết quả: 46,5% đối tượng khảo sát có nhu cầu tư vấn sử dụng thuốc; 39,6% đối tượng khảo sát muốn được tư vấn sử dụng thuốc trực tuyến nếu bệnh viện triển khai dịch vụ. 100% dược sỹ và Ban lãnh đạo bệnh viện cho rằng tư vấn sử dụng thuốc từ xa qua hệ thống telepharmacy có thể là phương án để giải quyết nhu cầu tư vấn của người bệnh và cơ sở vật chất hiện trạng của bệnh viện.

Kết luận: Tại Bệnh viện Lê Văn Việt, tư vấn sử dụng thuốc còn hạn chế do nhận thức của bệnh nhân, cơ sở vật chất và nguồn nhân lực. Cần nâng cao nhận thức của bệnh nhân về tầm quan trọng của tư vấn thuốc. Telepharmacy có thể cải thiện chất lượng chăm sóc và có triển vọng mở rộng nhờ sự đón nhận tích cực từ bệnh nhân và bệnh viện.

Từ khóa: Telepharmacy, tư vấn sử dụng thuốc, Bệnh viện Lê Văn Việt.

* Tác giả liên hệ

Email: dattv.vn@gmail.com

Điện thoại: (+84) 935465696

<http://doi.org/10.52163/yhc.v65i5.1442>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Việc tư vấn sử dụng thuốc mang lại ý nghĩa rất lớn cho người bệnh trong quá trình điều trị bao gồm bảo đảm sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, hiệu quả; đồng thời hạn chế tối đa thất bại điều trị và lãng phí nguồn lực của người bệnh [1]. Quy định của Chính phủ về hoạt động này đã được cụ thể hóa trong Nghị định số 131/2020/NĐ-CP ngày 2/11/2020 quy định về tổ chức, hoạt động dược lâm sàng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Để hiểu rõ hơn về nhu cầu tư vấn sử dụng thuốc của người bệnh, nhiều nghiên cứu đã được triển khai tại Việt Nam và trên thế giới. Kết quả từ các nghiên cứu đều cho thấy tỷ lệ người dân mong muốn được tư vấn và sẵn sàng chấp nhận tư vấn rất cao (trên 80%) [1], [3]. Tuy nhiên, hoạt động tư vấn sử dụng thuốc tại bệnh viện vẫn còn gặp nhiều hạn chế về mặt thời gian, nhân lực.

Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong chăm sóc dược (telepharmacy) là xu hướng tất yếu của ngành Y tế trong bối cảnh cách mạng công nghệ 4.0. Việc ứng dụng giúp nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người dân ở vùng sâu vùng xa, cũng như đối tượng bệnh nhân có bệnh lý đặc biệt hoặc các cơ sở y tế thiếu nguồn lực [4], [5]. Tại Việt Nam, để đáp ứng sự phát triển mạnh mẽ của thời đại 4.0, telepharmacy đang được ứng dụng để hỗ trợ tư vấn sử dụng thuốc cho bệnh nhân. Nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, nghiên cứu này thực hiện đánh giá thực trạng tư vấn sử dụng thuốc cho người bệnh ngoại trú tại Bệnh viện Lê Văn Việt, thành phố Hồ Chí Minh.

2. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Thực hiện khảo sát trên các đối tượng sau tại Bệnh viện Lê Văn Việt, bắt đầu từ tháng 11/2023 đến tháng 3/2024:

- Người bệnh từ 18 tuổi trở lên, điều trị ngoại trú, đồng ý tham gia khảo sát.
- Đại diện Ban Giám đốc, lãnh đạo Khoa Dược và dược sỹ Khoa Dược của bệnh viện.

Tiêu chí loại trừ:

- Người bệnh cấp cứu, người bệnh được cấp phát các thuốc kiểm soát đặc biệt, người bệnh không hoàn tất bảng khảo sát.
- Các thành viên Ban Giám đốc bệnh viện, lãnh đạo Khoa Dược và dược sỹ Khoa Dược không có mặt tại thời điểm nghiên cứu.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- Thiết kế nghiên cứu: nghiên cứu mô tả cắt

ngang. Cỡ mẫu tính theo công thức ước lượng một tỷ lệ:

$$n = Z^2_{1-\alpha/2} \frac{p(1-p)}{d^2}$$

Trong đó: n là ước tính cỡ mẫu cần nghiên cứu.

Z: hệ số tin cậy; α là mức ý nghĩa thống kê, với $\alpha = 0,05$ (độ tin cậy 95%) thì $Z = 1,96$.

d: mức độ sai số chấp nhận được ($d = 0,035$).

p: tỷ lệ người bệnh có nhu cầu tư vấn sử dụng thuốc, $p = 0,866$ (theo nghiên cứu của Tôn Thị Thanh Thảo và cộng sự (2023) [1].

Kết quả cỡ mẫu tối thiểu cần thu thập là $n = 364$.

Lấy mẫu theo phương pháp thuận tiện, thực tế khảo sát được 422 đối tượng nghiên cứu. Quá trình nghiên cứu chúng tôi thu thập được 422 đối tượng thỏa mãn các tiêu chí chọn mẫu, vượt chỉ tiêu đối tượng dự tính. Tuy nhiên, đã loại trừ 22 mẫu với lý do không hoàn thành bảng khảo sát với các biến phụ thuộc. Số mẫu còn lại cuối cùng để thực hiện phân tích là 400.

- Nội dung nghiên cứu:

+ Thông tin chung của đối tượng nghiên cứu: giới tính, tuổi, trình độ học vấn, thu nhập và một số biến liên quan.

+ Nhu cầu tư vấn thuốc: có nhu cầu tư vấn bao gồm tư vấn trực tiếp và tư vấn qua hệ thống telepharmacy (được phát triển bởi nhóm nghiên cứu của Trung tâm Khoa học Công nghệ Dược Sài Gòn, www.telepharmacy.vn).

+ Tiến hành nghiên cứu qua 4 bước:

Bước 1: Xây dựng phiếu khảo sát, khảo sát tại bệnh viện.

Bước 2: Lựa chọn đối tượng tham gia nghiên cứu.

Bước 3: Phỏng vấn trực tiếp, thu thập số liệu bằng Google form.

Bước 4: Lưu trữ bằng phần mềm Excel và xử lý số liệu.

2.3. Phương pháp xử lý số liệu

Số liệu được tổng kết và thống kê theo các biến số và được trình bày dưới dạng bảng biểu về số lượng và tỷ lệ. Phần mềm thống kê IBM SPSS Statistics 27.0 được sử dụng để xử lý và phân tích kết quả. Phép kiểm định có ý nghĩa thống kê khi giá trị $p < 0,05$.

2.4. Vấn đề y đức

Nghiên cứu đã được Hội đồng Đạo đức trong nghiên cứu y sinh Trường Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh thông qua theo văn bản số



650/HĐĐĐ-ĐHYD. Các thông tin của đối tượng nghiên cứu được bảo mật. Kết quả nghiên cứu chỉ phục vụ mục đích cải thiện hoạt động tư vấn sử dụng thuốc tại Bệnh viện Lê Văn Việt.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Kết quả khảo sát trên người bệnh

3.1.1. Đặc điểm nhân khẩu học của đối tượng nghiên cứu

Bảng 1. Đặc điểm nhân khẩu học của đối tượng nghiên cứu (n = 400)

Đặc điểm khảo sát		Tần số	Tỷ lệ
Giới tính	Nam	188	47,0%
	Nữ	212	53,0%
Nhóm tuổi	Từ 18-30 tuổi	124	31,0%
	Từ 30-44 tuổi	61	15,3%
	Từ 44-60 tuổi	93	23,2%
	Trên 60 tuổi	110	27,5%
	Không rõ hoặc từ chối	12	3,0%
Trình độ học vấn	Tiểu học trở xuống	32	8,0%
	Trung học cơ sở	106	26,5%
	Trung học phổ thông	93	23,3%
	Cao đẳng, đại học	141	35,3%
	Sau đại học	7	1,8%
	Không rõ hoặc từ chối	21	5,3%
Thu nhập	Nhóm phụ thuộc	60	15,0%
	Đã hết tuổi lao động hoặc đang hưởng lương hưu	110	27,5%
	0-5 triệu/tháng	12	3,0%
	5-10 triệu/tháng	73	18,3%
	10-20 triệu/tháng	75	18,7%
	> 20 triệu/tháng	14	3,5%
	Không rõ hoặc từ chối	56	14,0%

Qua kết quả phỏng vấn 400 đối tượng nghiên cứu cho thấy đa số đối tượng dưới 60 tuổi (69,5%). Hầu hết các đối tượng có trình độ trung học cơ sở trở lên (82%). Thu nhập của các đối tượng từ 5-20 triệu đồng/tháng chiếm 37%.

3.1.2. Nhu cầu tư vấn sử dụng thuốc

Bảng 2. Đặc điểm chung nhóm người bệnh nghiên cứu đối với nhu cầu tư vấn

Đặc điểm khảo sát		Nhu cầu tư vấn		Tổng (n = 400)	p*
		Có	Không		
Giới tính	Nam	90 (47,9%)	98 (52,1%)	188 (47,0%)	0,604
	Nữ	96 (45,3%)	116 (54,7%)	212 (53,0%)	
Nhóm tuổi khảo sát	Từ 18-30 tuổi	55 (44,4%)	69 (55,6%)	124 (31,0%)	0,285
	Từ 30-44 tuổi	33 (54,1%)	28 (45,9%)	61 (15,2%)	
	Từ 44-60 tuổi	46 (49,5%)	47 (50,5%)	93 (23,3%)	
	Trên 60 tuổi	44 (40,0%)	66 (60,0%)	110 (27,5%)	
	Không rõ hoặc từ chối	8 (66,7%)	4 (33,3%)	12 (3,0%)	

Đặc điểm khảo sát		Nhu cầu tư vấn		Tổng (n = 400)	p*
		Có	Không		
Trình độ học vấn	Tiểu học trở xuống	15 (46,9%)	17 (53,1%)	32 (8,0%)	0,032
	Trung học cơ sở	35 (33,0%)	71 (67,0%)	106 (26,5%)	
	Trung học phổ thông	47 (50,5%)	46 (49,5%)	93 (23,3%)	
	Cao đẳng, đại học	77 (54,6%)	64 (45,4%)	141 (35,3%)	
	Sau đại học	3 (42,9%)	4 (57,1%)	7 (1,8%)	
	Không rõ hoặc từ chối	9 (42,9%)	12 (57,1%)	21 (5,3%)	
Thu nhập	Nhóm phụ thuộc	31 (51,7%)	29 (48,3%)	60 (15,0%)	0,043
	Đã hết tuổi lao động hoặc hưởng lương hưu	52 (47,3%)	58 (52,7%)	110 (27,5%)	
	0-5 triệu/tháng	3 (25,0%)	9 (75,0%)	12 (3,0%)	
	5-10 triệu/tháng	34 (46,6%)	39 (53,4%)	73 (18,3%)	
	10-20 triệu/tháng	31 (41,3%)	44 (58,7%)	75 (18,8%)	
	> 20 triệu/tháng	12 (85,7%)	2 (14,3%)	14 (3,5%)	
	Không rõ hoặc từ chối	23 (41,1%)	33 (58,9%)	56 (14,0%)	
Quên uống thuốc đúng giờ	Có quên	100 (49,3%)	103 (50,7%)	203 (50,7%)	0,261
	Không quên	86 (43,7%)	111 (56,3%)	197 (49,3%)	
Quan tâm đến tờ hướng dẫn sử dụng thuốc	Tự đọc	90 (41,7%)	126 (58,3%)	216 (54,0%)	0,003
	Nhờ con cháu đọc giúp	20 (76,9%)	6 (23,1%)	26 (6,5%)	
	Không quan tâm	76 (48,1%)	82 (51,9%)	158 (39,5%)	
Trải nghiệm về tư vấn sử dụng thuốc trước đây	Đã từng được tư vấn	137 (52,7%)	123 (47,3%)	140 (35,0%)	< 0,001
	Chưa từng được tư vấn	49 (35,0%)	91 (65,0%)	260 (65,0%)	
Tổng		186 (46,5%)	214 (53,5%)	400 (100%)	

Ghi chú: * Kiểm định chi-square.

Kết quả thu được gồm 186 bệnh nhân (46,5%) có nhu cầu muốn tư vấn sử dụng thuốc tại thời điểm thực hiện phỏng vấn và 214 bệnh nhân (53,5%) từ chối không muốn tư vấn thêm.

Sự khác biệt trong nhu cầu tư vấn sử dụng thuốc khi khảo sát về trình độ học vấn, thu nhập, mức độ quan tâm đọc tờ hướng dẫn sử dụng thuốc đi kèm, trải nghiệm về tư vấn sử dụng thuốc là có ý nghĩa thống kê (p lần lượt là 0,032; 0,043; 0,003 và < 0,001).

3.1.3. Nhu cầu tư vấn sử dụng thuốc qua hệ thống telepharmacy

Bảng 3. Đặc điểm chung của nhóm người bệnh nghiên cứu đối với nhu cầu tư vấn qua hệ thống telepharmacy

Đặc điểm khảo sát		Nhu cầu tư vấn qua hệ thống telepharmacy		Tổng (n = 400)	p*
		Có	Không		
Giới tính	Nam	74 (39,4%)	114 (60,6%)	188 (47,0%)	0,813
	Nữ	81 (38,2%)	131 (61,8%)	212 (53,0%)	
Nhóm tuổi khảo sát	Từ 18-30 tuổi	56 (45,2%)	68 (54,8%)	124 (31,0%)	0,033
	Từ 30-44 tuổi	14 (23,0%)	47 (77,0%)	61 (15,3%)	
	Từ 44-60 tuổi	37 (39,8%)	56 (60,2%)	93 (23,3%)	
	Trên 60 tuổi	45 (40,9%)	65 (59,1%)	110 (27,5%)	
	Không rõ hoặc từ chối	3 (25,0%)	9 (75,0%)	12 (3,0%)	

Đặc điểm khảo sát		Nhu cầu tư vấn qua hệ thống telepharmacy		Tổng (n = 400)	p*
		Có	Không		
Trình độ học vấn	Tiểu học trở xuống	7 (21,9%)	25 (78,1%)	32 (8,0%)	0,011
	Trung học cơ sở	30 (28,3%)	76 (71,7%)	106 (26,5%)	
	Trung học phổ thông	37 (39,8%)	56 (60,2%)	93 (23,3%)	
	Cao đẳng, đại học	68 (48,2%)	73 (51,8%)	141 (35,5%)	
	Sau đại học	3 (42,9%)	4 (57,1%)	7 (1,8%)	
	Không rõ hoặc từ chối	10 (47,6%)	11 (52,4%)	21 (5,3%)	
Thu nhập	Nhóm phụ thuộc	31 (51,7%)	29 (48,3%)	60 (15,0%)	0,048
	Đã hết tuổi lao động, đang hưởng lương hưu	32 (29,1%)	78 (70,9%)	110 (27,5%)	
	0-5 triệu/tháng	5 (41,7%)	7 (58,3%)	12 (3,0%)	
	5-10 triệu/tháng	28 (38,4%)	45 (61,6%)	73 (18,3%)	
	10-20 triệu/tháng	30 (40,0%)	45 (60,0%)	75 (18,8%)	
	> 20 triệu/tháng	9 (64,3%)	5 (35,7%)	14 (3,5%)	
	Không rõ hoặc từ chối	20 (35,7%)	36 (64,3%)	56 (14,0%)	
Trải nghiệm về tư vấn sử dụng thuốc trước đây	Đã từng được tư vấn	66 (47,1%)	74 (52,9%)	140 (35,0%)	0,011
	Chưa từng được tư vấn	89 (34,2%)	171 (65,8%)	260 (65,0%)	
Sử dụng dịch vụ tư vấn thuốc từ xa trước đó	Đã từng sử dụng	12 (24,0%)	38 (76,0%)	50 (12,5%)	0,022
	Chưa từng sử dụng	143 (40,9%)	207 (59,1%)	350 (87,5%)	
Tổng		155 (38,7%)	245 (61,3%)	400 (100%)	

Ghi chú: * Kiểm định chi-square.

Có 245 người trong tổng số người tham gia khảo sát (chiếm 61,25%) cho biết họ không có nhu cầu sử dụng dịch vụ tư vấn sử dụng thuốc qua phần mềm telepharmacy.

Nhu cầu tư vấn qua telepharmacy lại có mối liên quan với nhóm tuổi, thu nhập, trình độ học vấn, trải nghiệm về tư vấn dùng thuốc trước đây và kinh nghiệm sử dụng dịch vụ y tế từ xa (p lần lượt là 0,033; 0,0011; 0,048; 0,011 và 0,022).

3.2. Kết quả khảo sát quan điểm của Ban Giám đốc bệnh viện, lãnh đạo và dược sỹ Khoa Dược

Chúng tôi đã khảo sát 1 Phó Giám đốc bệnh viện, 1 Trưởng Khoa Dược và 13 dược sỹ (n = 15). Kết quả khảo sát được trình bày cụ thể tại bảng 4.

Bảng 4. Khảo sát nhu cầu tư vấn sử dụng thuốc với góc nhìn của nhân viên y tế (n = 15)

Nội dung khảo sát		Tần suất	Tỷ lệ
Tư vấn sử dụng thuốc là cần thiết cho người bệnh	Có	15	100%
	Không	0	0
Đối tượng đặc biệt hưởng lợi nhiều nhất từ tư vấn	Người cao tuổi (≥ 60 tuổi)	8	53,3%
	Người bệnh suy gan, suy thận	1	6,7%
	Phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú	2	13,3%
	Tất cả các đối tượng đặc biệt	4	26,7%

Nội dung khảo sát		Tần suất	Tỷ lệ
Thực trạng nhu cầu tư vấn sử dụng thuốc của người bệnh ngoại trú	Hơn 50% người bệnh có nhu cầu tư vấn sử dụng thuốc	0	0
	Khoảng 10-50% người bệnh có nhu cầu tư vấn sử dụng thuốc	10	66,7%
	Chưa tới 10% người bệnh có nhu cầu tư vấn sử dụng thuốc	5	33,3%
Việc tư vấn sử dụng thuốc nên được thực hiện bởi nhân viên y tế (câu hỏi nhiều lựa chọn)	Dược sỹ Khoa Dược	11	73,3%
	Bác sỹ trực tiếp thăm khám người bệnh	4	26,7%
	Điều dưỡng tại khoa	3	20,0%
	Bất kỳ nhân viên y tế nào, được sắp xếp phù hợp theo điều kiện nhân lực	3	20,0%
Telepharmacy có thể là một giải pháp cho nhu cầu tư vấn sử dụng thuốc	Có	15	100%
	Không	0	0

100% đối tượng khảo sát đều nhất trí rằng tư vấn sử dụng thuốc là rất cần thiết cho bệnh nhân, trong đó 80% cho rằng người lớn tuổi (≥ 60 tuổi) là nhóm được hưởng lợi nhiều nhất từ dịch vụ này. Tuy nhiên, hầu hết những người được khảo sát cho rằng chưa đến 50% bệnh nhân có nhu cầu thực sự về tư vấn thuốc. Dược sỹ Khoa Dược được coi là nguồn tư vấn đáng tin cậy nhất cho bệnh nhân ngoại trú, với 73,3% lựa chọn.

Khi được hỏi, 100% đối tượng khảo sát đồng ý telepharmacy có thể là một giải pháp cho nhu cầu tư vấn sử dụng thuốc.

4. BÀN LUẬN

Qua kết quả ghi nhận từ nghiên cứu, chỉ 46,5% người bệnh có nhu cầu tư vấn sử dụng thuốc, trong khi số người bệnh không có nhu cầu tư vấn lại cao hơn đáng kể, 53,5%. Tỷ lệ đối tượng có nhu cầu trong nghiên cứu này khá thấp khi so sánh với một nghiên cứu thực hiện tại Bệnh viện thành phố Thủ Đức, 46,5% so với 71,2% [2], nhưng tương đồng với nghiên cứu tại Bệnh viện Nguyễn Tri Phương (2019) với chỉ 34% người bệnh có nhu cầu được tư vấn sử dụng thuốc bởi dược sỹ [6]. Sự khác nhau về tỷ lệ nhu cầu tư vấn sử dụng thuốc giữa các nghiên cứu có thể được giải thích là do khác biệt trong tiêu chí lựa chọn đối tượng nghiên cứu, cỡ mẫu, khu vực sinh sống và thời điểm nghiên cứu.

Khảo sát cho thấy tỷ lệ bệnh nhân ngoại trú có nhu cầu tư vấn sử dụng thuốc còn thấp, lý do có thể do trình độ học vấn hạn chế đã ảnh hưởng đến nhận thức về thông tin sức khỏe [7]. Thu nhập cũng là yếu tố ảnh hưởng đến quyết định tư vấn. Các yếu tố như sự quan tâm đến tờ hướng dẫn sử dụng thuốc và kinh nghiệm tư vấn thuốc trước

đây cho thấy sự khác biệt có ý nghĩa thống kê trong nhu cầu tư vấn thêm về cách sử dụng thuốc. Về hạn chế, Ban lãnh đạo và dược sỹ Khoa Dược cho biết việc tư vấn chưa được phát triển chủ yếu vì người dân chưa nhận thức rõ nhu cầu, bên cạnh đó là sự thiếu hụt nhân lực và cơ sở vật chất.

Khi bệnh viện đề xuất triển khai dịch vụ tư vấn thuốc qua telepharmacy, chỉ có 39,6% người khảo sát đồng ý sẽ tham gia, một tỷ lệ khá thấp. Tỷ lệ này tương tự như kết quả nghiên cứu của Kilova K (2021) với 48,5% muốn nhận tư vấn trực tuyến từ dược sỹ, nhưng giảm xuống 33,5% khi sử dụng ứng dụng qua điện thoại để theo dõi điều trị [8]. Nghiên cứu của chúng tôi cho thấy rằng tuổi tác, thu nhập, trình độ học vấn, sự quan tâm đến tờ hướng dẫn sử dụng thuốc và kinh nghiệm với dịch vụ y tế từ xa ảnh hưởng đến quyết định sử dụng telepharmacy. Đặc biệt, chỉ 12,5% đối tượng đã từng sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe từ xa. Mặc dù tỷ lệ này có vẻ thấp, nó vẫn nổi bật so với nghiên cứu của Nguyễn Đắc Quỳnh Anh thực hiện tại khu vực miền Trung, nơi chỉ 5,7% bệnh nhân từng dùng dịch vụ liên quan [9]. Tuy nhiên, nhìn chung hình thức tư vấn qua telepharmacy phần nhiều còn khá xa lạ với người bệnh, điều này cần được bệnh viện thực hiện khuyến khích người dân tìm hiểu và cởi mở hơn đối với hoạt động này [10]. Về phía bệnh viện, khi đề xuất đưa telepharmacy vào hoạt động tư vấn sử dụng thuốc như là một giải pháp cho tình trạng nhu cầu tại đây thì được đồng ý ủng hộ. Thông qua những nội dung được tổng hợp, có thể thấy bệnh viện còn tồn tại một số điểm yếu cũng như thách thức cần giải quyết để ứng dụng telepharmacy. Thực trạng thực hiện tư vấn sử dụng thuốc của Bệnh viện Lê Văn Việt còn nhiều

khó khăn như: đã triển khai thực hiện tư vấn nhưng chưa đưa vào hoạt động thường quy, chưa bố trí nhân lực chính thức để chuyên trách thực hiện tư vấn, việc thực hiện tư vấn chưa được quan tâm để xây dựng cơ vật chất, nhân lực hoặc các quy trình thực hiện liên quan. Tuy nhiên, với những điểm mạnh cũng như các cơ hội tiềm năng, telepharmacy có thể là một giải pháp hiệu quả và tiện lợi cho việc tư vấn sử dụng thuốc, mang lại nhiều lợi ích đáng kể cho cả người bệnh và hệ thống y tế.

Việc thu thập dữ liệu và nghiên cứu không tránh khỏi một số sai sót, như tỷ lệ phản hồi không đồng đều hoặc hiểu lầm thông tin. Hơn nữa, vì là nghiên cứu còn mới, thiếu mô hình so sánh để đánh giá đầy đủ hiệu quả. Do vậy, cần tiếp tục nghiên cứu và triển khai telepharmacy ở nhiều bệnh viện và khu vực với quy mô lớn hơn để có đánh giá khách quan và toàn diện hơn.

5. KẾT LUẬN

Tình hình tư vấn sử dụng thuốc tại Bệnh viện Lê Văn Việt, thành phố Hồ Chí Minh hiện vẫn còn nhiều hạn chế. Những khó khăn này có thể xuất phát từ nhiều yếu tố, bao gồm sự nhận thức của người bệnh, cơ sở vật chất và nguồn nhân lực của bệnh viện. Song, để nâng cao hiệu quả điều trị, việc nâng cao nhận thức của bệnh nhân về tầm quan trọng của việc tư vấn sử dụng thuốc cần được đặt lên hàng đầu. Với bối cảnh đó, việc ứng dụng phần mềm telepharmacy có thể mở ra nhiều cơ hội để cải thiện chất lượng chăm sóc bệnh nhân tại bệnh viện.

*
* *

Nghiên cứu này được sự tài trợ của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hồ Chí Minh tại Quyết định số 1362/QĐ-SKHHCN và Hợp đồng số 99/2020/HĐ-QPTKHCN. Chúng tôi trân trọng cảm ơn Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hồ Chí Minh!

Trong quá trình thực hiện nghiên cứu này, các tác giả không có xung đột lợi ích hoặc mâu thuẫn quyền lợi liên quan tới công trình nghiên cứu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Tôn Thị Thanh Thảo, Nguyễn Thế Anh, Nguyễn Thị Liên và CS, Khảo sát nhu cầu tư vấn sử dụng thuốc và mức độ hài lòng của bệnh nhân sau khi được tư vấn tại Bệnh viện An Bình, *Tạp chí Khoa học và Công*

nghệ Việt Nam, 2023, 65 (3 ĐB), tr. 69-72.

- [2] Nguyễn Hồng Minh, Đánh giá tác động của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong tư vấn sử dụng thuốc tại nhà thuốc bảo hiểm y tế Bệnh viện thành phố Thủ Đức, Luận văn thạc sỹ dược học, Trường Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh, 2022.
- [3] Lê Minh Thi, Trần Thị Diễm, Ứng dụng mô hình SWOT để đánh giá nhu cầu tư vấn phòng, chống viêm gan B cho bệnh nhân tại Khoa Nghiên cứu và Điều trị viêm gan, Bệnh viện Chợ Rẫy, *Tạp chí Y học Việt Nam*, 2022, 511(1), tr. 72-6.
- [4] Peláez Bejarano A, Villar Santos P, Robustillo-Cortés MLA et al, Implementation of a novel home delivery service during pandemic, *Eur. J. Hosp. Pharm.*, 2021, 28 (Suppl 2), pp. e120-e3.
- [5] Mohamed Ibrahim O, Ibrahim RM, Abdel-Qader DH et al, Evaluation of Telepharmacy Services in Light of COVID-19, *Telemed JE Health*, 2021, 27(6), pp. 649-56.
- [6] Bệnh viện Nguyễn Tri Phương, Khảo sát nhu cầu tư vấn thuốc của bệnh nhân ngoại trú tại Bệnh viện Nguyễn Tri Phương, <https://bvnguyentriphuong.com.vn/nghien-cuu-noi-bo-va-dang-tai-tap-chi-trong-nuoc/khao-sat-nhu-cau-tu-van-thuoc-cua-benh-nhan-ngoai-tru-tai-benh-vien-nguyen-tri-phuong>, Accessed 31/8 2022.
- [7] Al-Shroby WAA, Sohaibani IS, AlShlash NK et al, Factors influencing telehealth awareness, utilization, and satisfaction in KSA: A national population-based study, *Journal of Taibah University Medical Sciences*, 2024, 19(3), pp. 677-86.
- [8] Kilova K, Peikova L, Mateva N, Telepharmacy and opportunities for its application in Bulgaria, *Pharmacia*, 2021, 68 (2), pp. 333-7.
- [9] Nguyễn Đắc Quỳnh Anh, Thực trạng và nhu cầu khám chữa bệnh từ xa của người bệnh mắc bệnh lý mạn tính khu vực miền Trung Việt Nam, 2023, 163 (2), pp. 255-64.
- [10] Dat TV, Minh NH, Hoang TM et al, Implementation of Telepharmacy to Provide Medication Consultation Service for Patients: A Case Study From Thu Duc City Hospital, Ho Chi Minh City, Cureus, 2024.